

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2022/HS - ST
Ngày 16 – 3 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Rô Ya Niê, bà H' Win Niê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cát Càng - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị P**; Sinh năm 1973, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị S; Có chồng là Võ B, sinh năm 1964 và 03 con (Lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Cháu Trần Quế C, sinh ngày 29 tháng 01 năm 2020 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Thùy N, sinh năm 1996; là mẹ đẻ của bị hại (Có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù không có giấy phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nhưng

trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến năm 2021, Phạm Thị P vẫn tổ chức trông giữ trẻ tại nhà ở tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để thu tiền với giá từ 800.000đ đến 1.200.000đ/cháu/tháng. Trong số đó có cháu Trần Quế C sinh ngày 29 tháng 01 năm 2020 là con của ông Võ Văn T (Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Đắk T, Cục C10, Bộ Công an) và bà Trần Thị Thùy N.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, bà Cao Thị N đưa cháu nội của mình là Trần Quế C, đến nhà Phạm Thị P gửi. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, P cho cháu C đi vệ sinh. Trong lúc cháu C đi vệ sinh, thì P đi ra phòng ngoài nói chuyện và trông các cháu khác. Lúc sau, P đi vào thì thấy cháu C ngã cắm đầu vào thùng nước, nên đã cùng bà Võ Thị Ly L đưa cháu C đi cấp cứu, nhưng cháu C đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 272/TTh – TTPY ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân cháu Trần Quế C tử vong là do ngạt nước, loại trừ nguyên nhân tử vong do thương tích, do ngoại lực khác tác động.

Tại Bản cáo trạng số 13/KSĐT - HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phạm Thị P về tội: “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản Kết luận điều tra và bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị P từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng các điều 46, 47 và 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Các điều 584, 585 và 591 của Bộ luật dân sự. Công nhận bị cáo tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ để bồi thường. Tịch thu tiêu hủy 01 xô nước màu trắng đục, 01 ca mức nước màu hồng và 01 can nhựa chứa 8,2 lít nước.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ để phụ giúp gia đình. Đại diện bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo và từ chối nhận số tiền 10.000.000đ mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Mặc dù không có giấy phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nhưng trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến năm 2021, Phạm Thị P vẫn tổ chức trông giữ trẻ để kiếm thêm thu nhập. Trong đó có cháu Trần Quế C. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 10 tháng 8 năm 2021, P cho cháu C đi vệ sinh, nhưng lại không trực tiếp trông coi nên để cháu C ngã cắm đầu vào thùng nước dẫn đến tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội: “*Vô ý làm chết người*”. Tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Điều 128 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào vô ý làm chết người thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến tính mạng của cháu C một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng khi nhận giữ trẻ phải có giấy phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn. Nhưng do cầu thả trong quá trình trông giữ nên bị cáo đã để cháu Trần Quế C ngã cắm đầu vào thùng nước dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy đòi hỏi pháp luật phải có biện pháp trừng trị thích đáng đối với bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa, đại diện bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo được đại diện bị hại xin cho hưởng án treo vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo tự cải tạo ngoài đời sống xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, bị cáo có nộp 10.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự để bồi thường, nhưng tại phiên tòa, bà Trần Thị Thùy N là mẹ bị hại từ chối nhận, vì vậy Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho

bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xô nước màu trắng đục, 01 ca mức nước màu hồng và 01 can nhựa chứa 8,2 lít nước là tang vật của vụ án và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng các điều 331; 333; 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị P phạm tội: “*Vô ý làm chết người*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị P 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Thị P số tiền 10.000.000đ theo Biên lai số 60AA/2021/0001387 ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 xô nước màu trắng đục, 01 ca mức nước màu hồng và 01 can nhựa chứa 8,2 lít nước đều được đựng trong 01 thùng cattông, phía ngoài có chữ “Surf” và được niêm phong.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận ngày 11 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K được lưu hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG